

BÀI TẬP CHƯƠNG 2 CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ NĂM 1917 ĐẾN NAY- KHỐI 11
MÔN LỊCH SỬ - HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025-2026

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM:

BÀI 3 SỰ HÌNH THÀNH LIÊN BANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ VIẾT

Câu 1. Thắng lợi nào sau đây dẫn đến sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (1924)?

- A. Cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga. B. Cách mạng tháng Mười Nga (1917).
C. Cách mạng Nga năm 1905 - 1907. D. Công xã Pa-ri năm 1871 ở Pháp.

Câu 2. Nhiệm vụ của cách mạng tháng Mười năm 1917 ở nước Nga là

- A. lật đổ Chính phủ lâm thời. B. lật đổ chế độ phản động.
C. lật đổ chế độ Nga hoàng. D. thoát khỏi chiến tranh.

Câu 3. Nhiệm vụ hàng đầu của chính quyền Xô viết sau thắng lợi của Cách mạng tháng Mười (1917) là

- A. đập tan bộ máy nhà nước cũ, xây dựng bộ máy nhà nước mới.
B. hàn gắn vết thương chiến tranh, tiến hành tập thể hóa nông dân.
C. khôi phục phát triển kinh tế, chiến đấu chống chủ nghĩa phát xít.
D. tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 4. Sau thắng lợi của cách mạng tháng Mười Nga, đập tan bộ máy nhà nước cũ, xây dựng bộ máy nhà nước mới của những người lao động được xem là

- A. chiến lược phát triển của chính quyền Xô viết.
B. mục tiêu trước mắt của chính quyền Xô viết.
C. nhiệm vụ hàng đầu của chính quyền Xô viết.
D. mục tiêu hàng đầu của chính quyền Xô viết.

Câu 5. Sau Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, người đứng đầu Chính quyền Xô viết là

- A. Lê-nin. B. Xta-lin. C. Pu-tin. D. Goóc-ba-chốp.

Câu 6. Đại hội Xô viết toàn Nga lần thứ hai (25/10/1917) đã ra tuyên bố

- A. thành lập chính quyền Xô viết. B. thông qua sắc lệnh “Hòa bình”.
C. thông qua sắc lệnh “Ruộng đất”. D. thông qua chính sách “Kinh tế mới”.

Câu 7. Mới thành lập, Liên bang Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Xô viết gồm các nước cộng hòa

- A. Nga, U-crai-na, Bê-lô-rút-xi-a và Ngoại Cáp-ca-dơ.
B. Nga, Hung-ga-ri, Bê-lô-rút-xi-a và Ngoại Cáp-ca-dơ.
C. Nga, Hung-ga-ri, Bung-ra-ri và Ngoại Cáp-ca-dơ.
D. Liên Xô, Hung-ga-ri, Bung-ra-ri và Ngoại Cáp-ca-dơ.

Câu 8. Biểu tượng trên Quốc huy của Liên Xô theo Hiến pháp năm 1924 là

- A. búa liềm trên quả địa cầu. B. ngôi sao vàng năm cánh.
C. Lê-nin cầm cờ đỏ búa liềm. D. bánh răng và bông lúa nước.

Câu 9. Bản Tuyên ngôn thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (30/12/1922) được thông qua tại

- A. Stalin-grát. B. Mát-xcơ-va. C. Pê-tơ-rô-grát. D. Điện Xmô-nui.

Câu 10. Tháng 1-1924, bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô chính thức được

- A. thông qua. B. biên soạn. C. xoá bỏ. D. xây dựng.

Câu 11. Đại hội lần thứ nhất các Xô viết toàn Liên bang (30-12-1922) ở Nga đã thông qua văn kiện nào sau đây?

- A. Tuyên ngôn thành lập Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.
B. Hiến pháp đầu tiên của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.
C. Cương lĩnh xây dựng đất nước để tiến lên chủ nghĩa xã hội.
D. Báo cáo chính trị và báo cáo sửa đổi điều lệ Đảng Cộng sản.

Câu 12. Ngày 30-12-1922, tại Mát-xcơ-va, Đại hội lần thứ nhất các Xô viết toàn Liên bang đã thông qua

- A. bản Hiệp ước Liên bang. B. bản Hiến pháp đầu tiên.
C. chính sách “Kinh tế mới”. D. sắc lệnh “Hòa bình”.

Câu 13. Tháng 1-1924, Liên Xô đã thông qua

- A. bản Hiệp ước Liên bang.
- C. chính sách “kinh tế mới”.

- B. bản Hiến pháp đầu tiên.
- D. Sắc lệnh “hòa bình”.

Câu 14. Cơ sở việc hợp tác của các nước Cộng hòa Xô viết thành một nhà nước theo Hiến pháp (1924) của Liên Xô là

- A. thỏa thuận.
- B. tự nguyện.
- C. bắt buộc.
- D. thương lượng.

Câu 15. Trước cuộc Cách mạng tháng Hai năm 1917, Nga là nước theo thể chế

- A. Cộng hòa dân chủ.
- B. Dân chủ đại nghị.
- C. Quân chủ chuyên chế.
- D. Quân chủ lập hiến.

Câu 16. Nội dung nào sau đây là tư tưởng chỉ đạo của Lê-nin trong việc thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 là

- A. sự bình đẳng về mọi mặt.
- B. phân biệt về tôn giáo.
- C. thống nhất về văn hóa.
- D. phân biệt về chủng tộc.

Câu 17. Sự kiện nào sau đây đánh dấu hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới?

- A. bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua.
- B. bản Hiệp ước Liên bang lần đầu tiên được thông qua.
- C. Thắng lợi trong đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài.
- D. Khi hoàn thành quá trình khôi phục và phát triển kinh tế.

Câu 18. Nguyên nhân nào dẫn đến thắng lợi của các nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa trên đất nước Xô viết trong cuộc chiến chống thù trong, giặc ngoài?

- A. Sự đoàn kết, giúp đỡ nhau.
- B. Sự ủng hộ từ bên ngoài.
- C. Sức mạnh về ngoại giao.
- D. Có sự ủng hộ của Mỹ.

Câu 19. Theo Hiến pháp Liên Xô biện pháp giải quyết vấn đề dân tộc là dựa trên nguyên tắc

- A. bình đẳng và tình hữu nghị giữa các dân tộc.
- B. cạnh tranh và hợp tác kinh tế giữa các dân tộc.
- C. tôn trọng chủ quyền lãnh thổ giữa các dân tộc.
- D. không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

Câu 20. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đặt ra yêu cầu gì đối với các dân tộc trên lãnh thổ nước Nga Xô viết?

- A. Một, hai dân tộc lớn liên minh với nhau giành quyền lực.
- B. Liên minh, đoàn kết với nhau nhằm tăng cường sức mạnh.
- C. Độc lập với nhau để phát huy sức mạnh của mỗi dân tộc.
- D. Yêu cầu liên kết với các nước bên ngoài để nhận giúp đỡ.

Câu 21. Chính quyền cách mạng được thành lập sau cách mạng tháng Hai năm 1917 ở Nga là

- A. nền chuyên chính của giai cấp vô sản.
- B. chính quyền do giai cấp tư sản lập ra.
- C. nền chuyên chính chế độ phong kiến.
- D. chính phủ tư sản lâm thời phản động.

Câu 22. Cuộc cách mạng tháng Hai năm 1917 ở Nga là cuộc cách mạng có tính chất gì?

- A. Dân chủ tư sản kiểu cũ.
- B. Cách mạng dân tộc dân chủ.
- C. Dân chủ tư sản kiểu mới.
- D. Cách mạng giải phóng dân tộc.

Câu 23. Sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết **không** có ý nghĩa nào sau đây đối với nhân dân Liên Xô?

- A. Thể hiện sức mạnh đoàn kết, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc Xô viết.
- B. Phù hợp với các lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết.
- C. Đã tăng cường vị thế của Nhà nước Liên Xô trên trường quốc tế.
- D. Làm cho chủ nghĩa xã hội phát triển trở thành hệ thống trên thế giới.

Câu 24. Trong giai đoạn xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay, Việt Nam có thể học tập điều gì từ sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A. Tinh thần đoàn kết, hợp tác và sự giúp đỡ nhau giữa các dân tộc.
- B. Mở rộng, giao lưu hợp tác quốc tế để khẳng định vị thế đất nước.

C. Đoàn kết, hợp tác để đấu tranh chống ngoại xâm giữa các dân tộc.

D. Tham gia các liên minh quân sự để tăng cường sức mạnh phòng thủ.

Câu 25. Nguyên nhân chủ quan quan trọng dẫn đến cách mạng bùng nổ ở Nga năm 1917 là gì?

A. Chủ nghĩa đế quốc là sự chuẩn bị vật chất đầy đủ cho chủ nghĩa xã hội.

B. Nước Nga là nơi tập trung cao độ các mâu thuẫn của chủ nghĩa đế quốc.

C. Tác động từ Chiến tranh thế giới thứ nhất làm cho nước Nga suy yếu.

D. Giai cấp vô sản ở Nga đã có lí luận và đường lối cách mạng đúng đắn.

BÀI 4: SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

TỪ SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI ĐẾN NAY

Câu 1. Trong tiến trình Chiến tranh thế giới thứ hai, đâu là điều kiện thuận lợi để nhân dân các nước Đông Âu giành chính quyền?

A. Phát xít Đức đầu hàng không điều kiện.

B. Mỹ ném bom nguyên tử xuống Nhật Bản.

C. Liên Xô tấn công đạo quân Quan Đông.

D. Phát xít Nhật đầu hàng không điều kiện.

Câu 2. Đâu là nguồn cổ vũ mạnh mẽ đối với các nước Đông Âu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội?

A. Sự đoàn kết của các nước xã hội chủ nghĩa.

B. Các thành tựu về kinh tế, quân sự của Liên Xô.

C. Phong trào giải phóng dân tộc phát triển nhanh.

D. Sự ủng hộ, viện trợ của Liên Xô, Trung Quốc.

Câu 3. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu trải qua mấy giai đoạn chính?

A. 3.

B. 2.

C. 4.

D. 5.

Câu 4. Nhiệm vụ nào sau đây **không** được nhân dân các nước Đông Âu thực hiện trong giai đoạn 1945 – 1949?

A. Tiến hành cải cách ruộng đất.

B. Quốc hữu hóa tài sản tư bản.

C. Tiến hành chiến tranh du kích.

D. Thực các quyền tự do, dân chủ.

Câu 5. Từ 1949 đến những năm 70, các nước Đông Âu tiến hành

A. xây dựng chủ nghĩa xã hội.

B. công cuộc khôi phục kinh tế.

C. chiến tranh giải phóng dân tộc.

D. viện trợ để Việt Nam đánh Mỹ.

Câu 6. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa thành lập sau cuộc nội chiến giữa Đảng Cộng sản Trung Quốc và

A. phát xít Nhật.

B. đế quốc Mỹ.

C. Quốc Dân đảng.

D. thực dân Pháp.

Câu 7. Sự kiện nào sau đây đánh dấu cả nước Việt Nam tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội?

A. Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết.

B. Miền Nam hoàn toàn giải phóng.

C. Hiệp định Paris được ký kết.

D. Chiến thắng Điện Biên Phủ.

Câu 8. Nước Cộng hòa Cu-ba được thành lập (1959) sau khi đánh bại

A. đế quốc Tây Ban Nha.

B. chế độ độc tài thân Mỹ.

C. chủ nghĩa thực dân cũ.

D. sự nô dịch của thực dân Anh.

Câu 9. Chủ nghĩa xã hội vượt ra khỏi phạm vi một nước và trở thành hệ thống thế giới trong giai đoạn

A. trước Chiến tranh thế giới thứ hai.

B. sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

C. trước khi Liên bang Xô Viết ra đời.

D. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

Câu 10. Thời điểm kinh tế Liên Xô và các nước Đông Âu bắt đầu suy giảm bắt đầu từ

A. nửa sau những năm 70.

B. nửa sau những năm 60.

C. nửa sau những năm 80.

D. nửa sau những năm 90.

Câu 11. Quốc gia nào sau đây đi theo con đường xã hội chủ nghĩa ở châu Á?

A. Việt Nam.

B. Hàn Quốc.

C. Thái Lan.

D. Ấn Độ.

Câu 12. Trong giai đoạn 1976 – 1986 Việt Nam rơi vào khủng hoảng trầm trọng về

A. kinh tế, văn hóa.

B. kinh tế, xã hội.

C. xã hội, văn hóa.

D. chính trị, quân sự.

Câu 13. Từ năm 1986, Lào đã đổi mới đất nước toàn diện theo định hướng

A. kinh tế thị trường.

B. xã hội chủ nghĩa.

C. tư bản chủ nghĩa.

D. đổi mới chính trị.

Câu 14. Tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba được thể hiện khi người dân được

A. miễn phí y tế, giáo dục.

B. làm việc ba mươi giờ.

C. miễn không nộp thuế.

D. tham gia chính phủ.

Câu 15. Trung Quốc thực hiện công cuộc cải cách mở cửa (1978) trong bối cảnh

A. rơi vào khủng hoảng chính trị quân sự.

B. khủng hoảng kinh tế xã hội trầm trọng.

C. các nước phương Tây bao vây cấm vận.

D. hệ thống chủ nghĩa xã hội đã sụp đổ.

Câu 16. Trọng tâm trong chính sách cải cách mở cửa ở Trung Quốc (1978) là

A. chính trị.

B. kinh tế.

C. văn hóa.

D. quân sự.

Câu 17. Từ năm 2010, GDP của Trung Quốc đứng vị trí thứ mấy thế giới?

A. Thứ 2.

B. Thứ 3.

C. Thứ 4.

D. Thứ 5.

Câu 18. Thành tựu tiêu biểu về khoa học kỹ thuật của Trung Quốc đạt được vào năm 2003 là

A. chế tạo thành công bom nguyên tử.

B. phóng thành công tàu Thần Châu 5.

C. ngành công nghệ sinh học phát triển.

D. xây dựng thành công đập Tam Hiệp.

Câu 19. Đặc khu kinh tế đầu tiên ở Trung Quốc là

A. Thâm Quyển.

B. Thượng Hải.

C. Bắc Kinh.

D. Trùng Khánh.

Câu 20. Ai là người đề ra đường lối cải cách mở cửa (1978) ở Trung Quốc?

A. Đặng Tiểu Bình.

B. Mao Trạch Đông.

C. Chu Ân Lai.

D. Tập Cận Bình.

Câu 21. Cách mạng Lào từ năm 1975 đến nay, đặt dưới sự lãnh đạo của tổ chức nào sau đây?

A. Đảng Nhân dân kháng chiến Lào.

B. Đảng Nhân dân cách mạng Lào.

C. Liên minh Việt – Miên – Lào.

D. Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 22. Sự kiện nào sau đây được coi là tổn thất nặng nề nhất đối với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế?

A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ (1939 – 1945).

B. Trung Quốc gây ra vụ xung đột với Liên Xô (1969).

C. Trung Quốc gây chiến tranh với Việt Nam (1979).

D. Chủ nghĩa xã hội Liên Xô, Đông Âu sụp đổ (1991).

Câu 23. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu tan rã là

A. đường lối chủ quan, duy ý chí, tập trung quan liêu bao cấp.

B. đi tắt, đón đầu sự phát triển của khoa học – kỹ thuật tiên tiến.

C. khi tiến hành cải tổ phạm phải nhiều sai lầm trên nhiều mặt.

D. hoạt động chống phá của các thế lực thù địch ở ngoài nước.

Câu 24. Nguyên nhân khách quan dẫn đến chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu tan rã là

A. đường lối chủ quan, duy ý chí, tập trung quan liêu bao cấp.

B. không bắt kịp sự phát triển của khoa học – kỹ thuật tiên tiến.

C. khi tiến hành cải tổ phạm phải nhiều sai lầm trên nhiều mặt.

D. sự chống phá của các thế lực thù địch ở trong và ngoài nước.

Câu 25. Sự kiện nào sau đây đã đánh dấu, chủ nghĩa xã hội vượt ra khỏi phạm vi một nước?

A. Sự ra đời các nước XHCN Đông Âu.

B. Chiến tranh thế giới kết thúc.

C. Liên bang Xô Viết thành lập.

D. Cách mạng Cu - ba thắng lợi.

Câu 26. Đâu là nguyên nhân chủ quan để các nước Đông Âu đạt được nhiều thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội (1945 – 1973)?

A. Sự giúp đỡ của Liên Xô.

B. Tinh thần tự lực, tự cường.

C. Tài nguyên rất phong phú.

D. Học tập mô hình phương Tây.

Câu 27. Đây là nguyên nhân khách quan để các nước Đông Âu đạt được nhiều thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội?

A. Sự giúp đỡ của Liên Xô.

B. Tinh thần tự lực, tự cường.

C. Tài nguyên rất phong phú.

D. Học tập mô hình Tây Âu.

Câu 28. Nguyên nhân chủ yếu dẫn tới một số nước ở châu Á, Đông Âu, Mỹ Latinh lựa chọn con đường đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội là

A. chịu hậu quả nặng nề của chủ nghĩa thực dân.

B. đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của đất nước.

C. sự chọn lựa bắt buộc do bị bao vây, cấm vận.

D. để nhận được sự viện trợ to lớn từ Liên Xô.

Câu 29. Thành tựu nổi bật nhất của Trung Quốc về kinh tế sau 20 năm (1978 – 1998) thực hiện đường lối cải cách – mở cửa là

A. thu nhập bình quân cao nhất thế giới.

B. tăng trưởng kinh tế cao nhất thế giới.

C. thu nhập trong nước có thay đổi lớn.

D. GDP vượt qua ngưỡng 1000 tỷ USD.

Câu 30. Từ sau năm 1978, địa vị quốc tế của Trung Quốc không ngừng được nâng cao trên trường quốc tế là do

A. Trung Quốc đã trở thành cường quốc về quân sự và khoa học – kỹ thuật.

B. điều chỉnh chính sách đối ngoại, bình thường hóa quan hệ với nhiều nước.

C. Trung Quốc là quốc gia có tiềm lực kinh tế lớn, dân số đông nhất thế giới.

D. Trung Quốc trở thành Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc.

Câu 31. Vai trò của Liên Xô đối với phong trào cách mạng thế giới được đánh giá là

A. thành trì.

B. căn cứ.

C. hậu phương.

D. tiền tuyến.

Câu 32. Chiến thắng ngày 30 tháng 4 năm 1975 của nhân dân Việt Nam có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của chủ nghĩa xã hội trên thế giới?

A. Đánh dấu chủ nghĩa xã hội thắng lợi hoàn toàn ở châu Á.

B. Mở rộng trận địa, tăng cường sức mạnh chủ nghĩa xã hội.

C. Tạo cơ sở cho phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi.

D. Đánh bại chiến lược toàn cầu của khối tư bản chủ nghĩa.

Câu 33. Sau khi nước Cộng hòa Cu – ba được thành lập, thử thách lớn nhất mà nhân dân Cuba gặp phải là

A. chịu hậu quả nặng nề của chủ nghĩa thực dân.

B. bị Mỹ cấm vận về kinh tế, đe dọa về quân sự.

C. kinh tế nghèo nàn, lạc hậu thiếu vốn, công nghệ.

D. trình độ dân trí thấp, tồn tại nhiều tệ nạn xã hội.

Câu 34. Đây là nguyên nhân mang tính thời đại dẫn đến chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu tan rã là

A. đường lối chủ quan, duy ý chí, tập trung quan liêu bao cấp.

B. không bắt kịp sự phát triển của khoa học – kỹ thuật tiên tiến.

C. khi tiến hành cải tổ phạm phải nhiều sai lầm trên nhiều mặt.

D. sự chống phá của các thế lực thù địch ở trong và ngoài nước.

Câu 35. Trung Quốc thử thành công bom nguyên tử (1964), phóng nhiều vệ tinh nhân tạo và phóng thành công tàu “Thần Châu 5” (2003) đã chứng tỏ

A. trình độ khoa học – kỹ thuật của Trung Quốc có bước phát triển vượt bậc.

B. Trung Quốc đã trở thành một cường quốc số một về khoa học – kỹ thuật.

C. Trung Quốc đã trở thành nước đầu tiên mở đầu cuộc cách mạng khoa học.

D. chế độ xã hội chủ nghĩa Trung Quốc phát triển vượt xa các nước tư bản.

Câu 36. Đây là nguyên nhân quyết định sự thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ Trung Quốc (1946 – 1949)?

- A. Sự giúp đỡ của Mỹ đối với cách mạng Trung Quốc.
- B. Sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ to lớn của Liên Xô.
- C. Do sự suy yếu của chính phủ Trung Hoa Dân quốc.
- D. Nhân dân trong nước ủng hộ lực lượng cách mạng.

III. PHÂN TỰ LUẬN

Câu 1. Phân tích ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

Câu 2. Tại sao mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ?

Câu 3. Sự sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô đã để lại những bài học gì đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay?

Câu 4. Là một học sinh trung học phổ thông, em hãy nêu lên những việc mà mình có thể đóng góp cho

Câu 5. Ý nghĩa của công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc.

Câu 6. Liên hệ những lĩnh vực cải cách mở cửa của Trung Quốc và cho biết những lĩnh vực này có gì tương đồng với Việt Nam trong công cuộc đổi mới.